

Số: 27/2025/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 27 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Trung tâm Xúc tiến Đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Phú Thọ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/ 2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 76/2025/QH15;

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Phú Thọ tại Tờ trình số 03/TTr-TTĐT&HTDN ngày 18 tháng 8 năm 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Phú Thọ.

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Phú Thọ (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ, thực hiện chức năng xúc tiến đầu tư và tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp, tham mưu các giải pháp nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng để hoạt động theo quy định của pháp luật. Trung tâm chịu sự chỉ đạo, quản lý, điều hành trực tiếp của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đồng thời chịu sự hướng dẫn, về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành.

3. Trụ sở làm việc chính của Trung tâm đặt tại phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Về xúc tiến đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình, Kế hoạch dài hạn, trung hạn và hàng năm về hoạt động xúc tiến đầu tư; đề xuất và thực hiện hiệu quả các chương trình xúc tiến đầu tư; ban hành danh mục các dự án ưu tiên thu hút đầu tư qua từng thời kỳ;

b) Tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện liên kết, kết nối, hợp tác với các cơ quan, tổ chức trong nước, nước ngoài nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư; Nghiên cứu đánh giá tiềm năng, thị trường, xu hướng và các đối tác đầu tư vào tỉnh; ký kết và thực hiện các thỏa thuận hợp tác về xúc tiến đầu tư với các đối tác theo thẩm quyền được giao;

c) Thực hiện khảo sát, thu thập thông tin: Đánh giá thực trạng giải quyết kiến nghị, vướng mắc của doanh nghiệp trong quá trình đầu tư sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh;

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tổng hợp và xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động xúc tiến đầu tư; biên soạn và phát hành các ấn phẩm, tài liệu giới thiệu về quy hoạch, kế hoạch phát triển các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, môi trường đầu tư, tiềm năng, cơ hội đầu tư, cơ chế, chính sách, pháp luật của tỉnh và của trung ương bằng nhiều ngôn ngữ: Tiếng Việt, Tiếng Anh, Tiếng Nhật Bản, Tiếng Hàn Quốc, Tiếng Trung Quốc...; đẩy mạnh quảng bá, giới thiệu môi trường và cơ hội đầu tư tại tỉnh đến các nhà đầu tư trong và ngoài nước thông qua các phương thức phù hợp và trang thông tin điện tử;

đ) Tổ chức thực hiện tuyên truyền và quảng bá giới thiệu: Hình ảnh con người và tiềm năng của tỉnh; Về môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội và kết nối đầu tư; Tìm hiểu và phát triển các mối quan hệ hợp tác quốc tế; vận động các nguồn lực từ các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ trong và ngoài nước, các doanh nghiệp trên địa bàn;

e) Thực hiện các hoạt động hợp tác trong nước và quốc tế về xúc tiến đầu tư;

g) Phối hợp tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư không thuộc chương trình xúc tiến đầu tư hàng năm của tỉnh do các tổ chức, doanh nghiệp hoặc nhà đầu tư thực hiện bằng nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước;

h) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu, đề xuất các giải pháp nhằm cải thiện môi trường đầu tư và nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI);

i) Triển khai, thực hiện lồng ghép các hoạt động xúc tiến đầu tư và vận động nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA); tổ chức xúc tiến vận động các chương trình dự án trong và ngoài nước đầu tư vào tỉnh, tư vấn hỗ trợ triển khai các chương trình dự án sử dụng nguồn vốn ODA phục vụ phát triển kinh tế xã hội của tỉnh;

k) Tổ chức các hội nghị, hội thảo, diễn đàn về xúc tiến đầu tư cho các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài;

l) Tổ chức, tham gia các hội chợ xúc tiến đầu tư trong nước và nước ngoài;

m) Tổ chức hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan đào tạo hoặc liên kết đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực về xúc tiến đầu tư.

2. Về hỗ trợ đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan giới thiệu dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, giám sát, đôn đốc tiến độ thực hiện các dự án và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho các nhà đầu tư;

b) Phối hợp với các sở, ngành có liên quan xây dựng các đề án, báo cáo chuyên đề phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Là đầu mối tư vấn, cung cấp thông tin, hỗ trợ pháp lý, chính sách đầu tư, trình tự, thủ tục đầu tư cho các tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước khi đến tìm hiểu đầu tư, đầu tư, sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ, bao gồm: Khảo sát, lựa chọn địa điểm đầu tư; lập hồ sơ đề nghị chấp thuận, điều chỉnh chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư sử dụng vốn đầu tư trong và ngoài nước gồm cả các dự án thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư và pháp luật chuyên ngành; thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện; thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh; thủ tục đất đai, xây dựng, môi trường, phòng cháy chữa cháy; lựa chọn nhà thầu, đối tác, nguồn cung; tuyển dụng, đào tạo lao động; các thủ tục về thuế, kế toán, kiểm toán; hỗ trợ triển khai dự án sau khi được cấp Giấy chứng nhận đầu tư; cung cấp thông tin về pháp luật, chính sách, tiềm năng, thị trường và cơ hội đầu tư;

d) Hướng dẫn, hỗ trợ cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước tìm hiểu thông tin về tình hình kinh tế xã hội; quy hoạch, kế hoạch phát triển

kinh tế xã hội của tỉnh; cơ chế, chính sách về khuyến khích, ưu đãi đầu tư; tiềm năng, cơ hội đầu tư của tỉnh;

đ) Hỗ trợ các tổ chức kinh tế của tỉnh triển khai các nhiệm vụ về xúc tiến đầu tư ở nước ngoài;

e) Hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tìm kiếm, tiếp cận các nguồn tài chính của ngân hàng, các quỹ hỗ trợ đầu tư của Chính phủ, của tỉnh; Hỗ trợ doanh nghiệp quảng bá xúc tiến đầu tư vào các thị trường trong và ngoài nước;

g) Hướng dẫn, giải đáp cho các doanh nghiệp về chính sách khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp của nhà nước;

h) Là đầu mối chủ động nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp; về kết quả thu hút đầu tư, hoạt động xúc tiến đầu tư, các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tháo gỡ kịp thời hoặc chuyển đến các cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật;

i) Thực hiện các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh theo quy định;

k) Thường trực chương trình gỡ gỡ doanh nhân theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh;

l) Xây dựng, tổ chức thực hiện các Chương trình, hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp tại địa phương theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh;

m) Tổ chức hội thảo, tập huấn, liên kết với các cơ sở đào tạo để tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và các đối tượng khác theo quy định; Chủ trì thực hiện hoặc liên kết với các cơ sở đào tạo tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng về phát triển kinh tế và đầu tư cho doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn tỉnh;

n) Đề xuất, giới thiệu doanh nghiệp, doanh nhân có thành tích xuất sắc trong phát triển kinh tế và đầu tư để Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan chức năng khen thưởng theo quy định;

o) Cung cấp hoặc giới thiệu cung cấp dịch vụ cho doanh nghiệp trong và ngoài nước như: Phòng hội nghị, văn phòng làm việc, dịch vụ thư ký, phiên dịch và nhân sự nghiệp vụ chuyên nghiệp.

3. Xây dựng cơ sở dữ liệu về các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thông tin của các nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh; vận hành Trang thông tin điện tử của tỉnh về đầu tư.

4. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về hoạt động của Trung tâm theo quy định. Theo dõi, giám sát, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo tình hình tổ chức hoạt động xúc tiến đầu tư, xử lý kịp thời những vướng mắc, phát sinh về trình tự thủ tục, tạo thuận lợi cho nhà đầu tư, doanh nghiệp từng bước khắc phục những hạn chế yếu kém, nâng cao hiệu quả hoạt động trong các lĩnh vực.

5. Quản lý, sử dụng viên chức, tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm

Trung tâm có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc (Trước mắt, giữ nguyên các Phó Giám đốc Trung tâm, chậm nhất là 05 năm kể từ ngày quyết định sắp xếp tổ chức bộ máy của cấp có thẩm quyền có hiệu lực, đơn vị phải thực hiện số lượng cấp phó đúng quy định).

Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu đơn vị, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp Giám đốc Trung tâm, chỉ đạo một hoặc một số lĩnh vực công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công; Phân công một Phó Giám đốc Trung tâm thường trực để điều hành các hoạt động của Trung tâm khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt hoặc được Giám đốc Trung tâm ủy nhiệm điều hành.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển, từ chức, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ của tỉnh.

2. Phòng chuyên môn, nghiệp vụ: Tổng số: 04 phòng

- a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- b) Phòng Xúc tiến Đầu tư;
- c) Phòng Thông tin, Truyền thông và Chuyển đổi số;
- d) Phòng Tư vấn, Hỗ trợ doanh nghiệp.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển, từ chức, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ chính sách khác đối với viên chức các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ do Giám đốc Trung tâm quyết định, thực hiện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp quản lý cán bộ, viên chức của tỉnh.

Giám đốc Trung tâm quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của pháp luật; xây dựng và phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động theo quy định.

Điều 4. Biên chế và cơ chế tài chính

1. Biên chế (số lượng người làm việc) của Trung tâm được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số biên

chế, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phạm vi hoạt động và cơ cấu tổ chức được phê duyệt, Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm xây dựng Đề án vị trí việc làm và Đề án của đơn vị, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; xây dựng kế hoạch biên chế hàng năm, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

3. Cơ chế tài chính: Trung tâm là đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp và Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế các Quyết định: số 17/2024/QĐ-UBND ngày 26/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Vĩnh Phúc; số 41/2023/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Hòa Bình; số 18/2025/QĐ-UBND ngày 01/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Dịch vụ tài chính tỉnh Phú Thọ.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành của tỉnh, Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Trần Duy Đông